

Bản án số: 30/2026/HSST
Ngày 12 -5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đình Đông
2. Bà Đinh Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Hải Lanh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Mạnh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát (cũ).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2026/TLST-HS ngày 31 tháng 03 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo: Vàng A, sinh ngày 19 tháng 10 năm 1999 tại xã Y, tỉnh Lào Cai; Số CCCD: 015099001465; Giới tính: Nam; ĐKKHKT: xã Y, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: Không có nơi ở ổn định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định được và bà Vàng Thị Pầu. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: có 01 tiền án tại Bản án số: 01/2019/HSST ngày 21/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, đến 18/8/2019 đã chấp hành xong hình phạt tù. Vàng A đến nay chưa thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, đến nay chưa được xóa án tích. Tiền sự: Năm 2024 bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, từ 15/12/2023 đến 15/12/2024 chấp hành xong (không trở về địa phương), chưa được xóa tiền sự. Nhân thân: xấu. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2025, tạm giam từ ngày 24/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai “Có mặt tại phiên tòa”.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A là Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - sinh năm 1983 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- ***Người làm chứng:*** Ông Lý A – sinh năm 1969

Địa chỉ: thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

- ***Người chứng kiến:*** Anh Lý S – sinh năm 1997

Địa chỉ: thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 15/12/2025, tại lán chăn nuôi của gia đình ông Lý A ở thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai. Tổ công tác Công an xã T, tỉnh Lào Cai phát hiện Vàng A có dấu hiệu phạm tội về ma túy. Khi tổ công tác yêu cầu kiểm tra Vàng A tự giác lấy từ phía đầu thảm tre Vàng A đang nằm ra 01 (một) gói nylon màu trắng và 01 (Một) gói nylon màu hồng bên trong cả hai gói đều có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Vàng A khai nhận là Heroine cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Ngoài ra còn thu giữ của Vàng A một con dao lam hiệu CROMA và một xe mô tô hiệu ESPERO màu đen, BKS 24B2-649.91. Tổ công tác đã đưa Vàng A về Công an xã T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp lán chăn nuôi của gia đình ông Lý A nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai đã trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang ngày 15/12/2025 của Vàng A.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/12/2025 giữa Cơ quan điều tra và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định : Bì niêm phong bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, ký hiệu là mẫu M1 có khối lượng là 2,873 (Hai phẩy tám trăm bảy mươi ba) gam, trích 0,122 (không phẩy một trăm hai mươi hai) gam tiến hành giám định còn lại 2,751 (Hai phẩy bảy trăm năm mươi một) gam được tái niêm phong hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu. 01 (một) gói nylon màu hồng bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, ký hiệu là mẫu M2 có khối lượng là 0,140 (Không phẩy một trăm bốn mươi) gam, trích 0,035 (Không phẩy không trăm ba mươi lăm) gam tiến hành giám định còn lại 0,105 (không phẩy một trăm linh lăm) gam được tái niêm phong hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 874/KL-KTHS, ngày 18/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1 có khối lượng là 2,873 (Hai phẩy tám trăm bảy mươi ba) gam và mẫu M2 có khối lượng là 0,140 (Không phẩy một trăm bốn mươi) gam chất bột khô màu trắng, vón cục là ma túy, loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy: Vàng A khai đến thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai làm thuê khi không ai thuê thì đến ở tại lán gia đình ông Lý A. Khoảng 16 giờ 13/12/2025, Vàng A hỏi mượn xe mô tô hiệu ESPERO màu đen BKS 24B2-649.91 của ông Lý A đi có việc riêng, đến khoảng 23 giờ cùng ngày Vàng A điều khiển xe mô tô BKS 24B2-649.91 đến khu vực đầu cầu Mường Hum thuộc thôn Mường Hum, xã Mường Hum, tỉnh Lào Cai thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi, dân tộc Dao 01 (một) gói ma túy Heroine được gói bằng túi nylon màu trắng với giá 2.000.000 (Hai triệu đồng) rồi quay về, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ ngày 14/12/2025, Vàng A

lấy gói ma túy Heroine ra dùng dao lam chia một phần thành 03 (ba) phần nhỏ gói lại bằng mảnh nylon màu hồng, phần còn lại dùng giấy nylon cũ gói lại và để cả 04 gói ở đầu thảm tre nơi Vàng A nằm. Trong ngày 14/12/2025 Vàng A đã sử dụng hết 01 (Một) gói bằng hình thức hít và bán 01 gói nylon màu hồng cho một người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ, khoảng 30 tuổi, dân tộc kinh với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Đến 12 giờ 00 phút ngày 15/12/2025 thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 05/CT- VKSLCI -KV ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Vàng A về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vàng A với mức án từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vàng A.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 2,751 (Hai phẩy bảy trăm năm mươi một) và 0,105 (Không phẩy một trăm linh lăm) gam ma túy, loại Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 (Một) mảnh nylon màu trắng, 01 mảnh nylon màu hồng; 01 con dao lam CROMA đã qua sử dụng.

Truy thu của Vàng A số tiền đã bán ma túy cho người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Vàng A. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” cho bị cáo được hưởng với mức án từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) 03 (Ba) tháng tù. Bị cáo Vàng A không có tài sản gì riêng, không có công việc ổn định, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Vàng A là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Lào Cai, có xác nhận của ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến. Khoảng 16 giờ 13/12/2025, Vàng A hỏi mượn xe mô tô hiệu ESPERO màu đen BKS 24B2-649.91 của ông Lý A, bị cáo đến khu vực đầu cầu Mường Hum thì gặp và mua của một người đàn ông được 01 (một) gói ma túy Heroine được gói bằng túi nylon màu trắng với giá 2.000.000 (Hai triệu đồng) rồi quay về, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ ngày 14/12/2025, Vàng A lấy gói ma túy Heroine ra dùng dao lam chia một phần thành 03 (ba) phần nhỏ gói lại bằng mảnh nylon màu hồng, phần còn lại dùng giấy nylon cũ gói lại và để cả 04 gói ở đầu thảm tre nơi Vàng A nằm. Trong ngày 14/12/2025 Vàng A đã sử dụng hết 01 (Một) gói bằng hình thức hít và bán 01 gói nylon màu hồng cho một người phụ nữ không biết tên tuổi địa chỉ, khoảng 30 tuổi, dân tộc kinh với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Đến 12 giờ 00 phút ngày 15/12/2025 thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vàng A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 13/12/2025 bị cáo đã mua 01 (Một) gói ma túy có khối lượng là 3,013 (Ba phẩy không trăm mười ba) gam với giá 2.000.000 (Hai triệu) đồng về chia thành 04 (Bốn) gói mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vàng A có 01 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vàng A không có tài sản gì riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 01 (Một) bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 2,751 (Hai phẩy bảy trăm năm mươi mốt) và 0,105 (Không phẩy một trăm linh lăm) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Vàng A cùng 01 (Một) bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) mảnh nylon màu trắng; 01 (Một) mảnh nylon màu hồng; 01 con dao lam CROMA đã qua sử dụng. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Vàng A mức án từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù. Căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo thì mức đề nghị của Viện kiểm sát chưa phù hợp. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Vàng A đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng với mức án từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) 03 (Ba) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vàng A không cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an xã T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Vàng A là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vàng A và Người phụ nữ đã mua 01(Một) gói ma túy của bị cáo Vàng A. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu gì khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được để xử lý trong vụ án này.

Đối với Ông Lý A không biết việc bị cáo Vàng A ở nhờ lán của gia đình mình đã có hành vi tàng trữ, sử dụng, bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu ESPERO màu đen, BKS 24B2-649.91, số máy VDEJQ152FMH205924; số khung RPEXCH7PEHA205924, kết quả điều tra xác định chủ sở hữu là Má D đăng ký lần đầu ngày 29/8/2019. Đến tháng 6/ 2022 đã bán lại cho ông Lý A với giá 5.000.000 đồng. Khoảng 16 giờ ngày 13/12/2025 ông Lý A cho Vàng A mượn để đi lại, không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Vàng A, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Lý A là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) Vàng A đã bán ma túy cho người phụ nữ không quen biết đây là tiền do phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết vì vậy cần truy thu số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo. Bị cáo Vàng A là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Lào Cai, có xác nhận của ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại điểm đ

khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Vì vậy bị cáo Vàng A được miễn án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng A 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 15/12/2025.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 2,751 (Hai phẩy bảy trăm năm mươi một) và 0,105 (Không phẩy một trăm linh lăm) gam ma túy Heroine. Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi nylon đựng mẫu ghi ký hiệu bên ngoài là M1, M2 cùng 01 (Một) bì niêm phong ban đầu, 01 (Một) mảnh nylon màu trắng, 01 (Một) mảnh nylon màu hồng được tái niêm phong bằng một bì thư in sẵn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đúng quy định. Một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong quá trình bắt quả tang Vàng A tại thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai ngày 15/12/2025” ; 01 (Một) con dao lam CROMA đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7- Lào Cai).

Truy thu của bị cáo Vàng A để nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKS khu vực 7- Lào Cai ;
- CQCSĐT CAT tỉnh LC;
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa (1)
- Phòng PV 06 – CAT;
- Trại tạm giam số 1 – CAT;
- Phòng THADS KV7 Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương